TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HS-ST
Ngày 01-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Văn Nghiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Hồng Vân.

Bà Luân Thị Thơm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Duy Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vy Tiến Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Hồng K (tên gọi khác: Không), sinh ngày 06 tháng 12 năm 1996, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn D và bà Hứa Thị V; có vợ là Đàm Thị S, sinh năm 1999; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 02 tháng 12 năm 2020 đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Phạm Thị T là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Triệu Mạnh H; vắng mặt.

2. Anh Hà Đức Q; vắng mặt.

3. Anh Lưu Văn L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2015 đến năm 2018, Hoàng Hồng K sang Trung Quốc làm thuê và có quen biết một người đàn ông tên T (không rõ địa chỉ cụ thể). Tháng 10 năm 2020, T liên lạc qua Zalo với Hoàng Hồng K và nhờ K mua 05 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn, khi T nhận được pháo sẽ trả tiền cho K, K đồng ý. Sáng ngày 28 tháng 11 năm 2020, Hoàng Hồng K lên khu đồi của gia đình (ngay sát hàng rào biên giới Việt - Trung) thì gặp một người đàn ông Trung Quốc đang lắp camera ở phía bên kia hàng rào thuộc địa phận Trung Quốc. Hoàng Hồng K hỏi mua 05 giàn pháo với giá 450.000 đồng với người đàn ông Trung Quốc và được người này đồng ý. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Hoàng Hồng K quay lại đưa cho người đàn ông Trung Quốc 450.000 đồng thì người này ném 05 giàn pháo qua hàng rào ngăn cách địa phận Trung Quốc với Việt Nam cho K rồi K cho toàn bộ số pháo vào bao tải dứa đem về nhà cất giấu. Sau khi mua được pháo, Hoàng Hồng K nhắn tin qua ứng dụng Zalo để trao đổi với T về hình thức vận chuyển, địa điểm nhận pháo và thanh toán tiền pháo thì T gửi cho K số thuê bao 0846818282 và địa chỉ nhận pháo là tại ngã ba Đ, tỉnh Bắc Giang. Đến khoảng 11 giờ ngày 01 tháng 12 năm 2020, Hoàng Hồng K cho tất cả số pháo trên vào hộp cát tông và ghi thông tin người nhận lên hộp rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12K1-2906 chở pháo từ nhà ra chỗ trọ của Lưu Văn L ở khu vực bến xe phía B Lạng Sơn. Hoàng Hồng K nhờ Lưu Văn L ngồi sau xe mô tô cầm hộp cát tông có chứa pháo, rồi K điều khiển xe mô tô đi ra bến xe phía B Lạng Sơn để gửi pháo. Khi ra đến đường Quốc lộ 1A đoạn gần bến xe phía B, Hoàng Hồng K vẫy xe khách Biển kiểm soát 88B-01069 do Hà Đức Q điều khiển, có Triệu Mạnh H là phụ xe và gửi hộp cát tông có chứa pháo lên xe. Khi xe ô tô Biển kiểm soát 88B-01069 đi đến địa phận Km 21+800 quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn K, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì bị Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra, phát hiện thu giữ hộp cát tông có chứa pháo. Ngày 02 tháng 12 năm 2020, Hoàng Hồng K đến Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đầu thú.

Vật chứng thu giữ: 05 (năm) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn, có trọng lượng 7kg pháo thành phẩm; 01 (một) hộp cát tông bên ngoài có dòng chữ "SOLITE", Bánh bông lan cuộn; 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, lưng máy có chữ Oppo, đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 02/KL- PC09 ngày 05 tháng 12 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Mẫu vật gửi giám định có tổng trọng lượng 07kg (bảy kilôgam), mẫu vật gửi giám định là pháo nổ (có chứa thuốc pháo), khi đốt gây ra tiếng nổ.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Hồng K về tội Buôn bán hàng cấm theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 190 của Bộ

luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Hồng K phạm tội "Buôn bán hàng cấm". Đề nghị áp dụng điểm k khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Hồng K từ 05 năm tù đến 06 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo của địa phương. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xác nhận cơ quan điều tra đã tiêu hủy 04 (bốn) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn và 01 (một) thùng cát tông; tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, lưng máy có chữ Oppo, đã qua sử dụng. Ngoài ra, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Lời bào chữa của Người bào chữa cho cho bị cáo: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội Buôn bán hàng cấm là đúng tội danh, đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện, không oan. Tuy nhiên, mức hình phạt do Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị là có phần nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xem xét xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 05 năm tù; không tranh luận về đề nghị xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp.

Bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo về tội Buôn bán hàng cấm là đúng tội danh, đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện, không oan. Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của Người bào chữa cho bị cáo và không có lời bào chữa bổ sung. Lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối hận về việc làm của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Hồng K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận,

ngày 28 tháng 11 năm 2020, bị cáo Hoàng Hồng K đã thực hiện hành vi mua 07 kilôgam pháo nổ với người đàn ông Trung Quốc từ nước Trung Quốc mang về Việt Nam để bán cho người đàn ông tên T. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định của Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Hồng K về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm k khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Hồng K là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý một số hàng hóa của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực nhận thức hành vi buôn bán hàng cấm (pháo nổ) là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo ra đầu thú và cư trú ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật nên được coi là có nhân thân tốt.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Tại Biên bản xác minh của cơ quan điều tra thể hiện bị cáo thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với người đàn ông Trung Quốc bán pháo nổ cho bị cáo: Do bị cáo Hoàng Hồng K không biết rõ nhân thân, lai lịch và do yếu tố lãnh thổ giữa Việt Nam và Trung Quốc nên Cơ quan điều tra không đủ điều kiện để xác minh, làm rõ. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét, xử lý trong vụ án này.

[10] Đối với người đàn ông tên T: Do bị cáo Hoàng Hồng K không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xác minh làm rõ. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét, xử lý trong vụ án này.

[11] Đối với người sử dụng số thuê bao 0846818282: Cơ quan điều tra đã xác định được chủ thuê bao mang tên Nguyễn Ngọc M, có địa chỉ số C, Quốc lộ X, thị trấn H, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, qua xác minh tại địa chỉ trên không có người nào tên Nguyễn Ngọc M nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ mối quan hệ giữa bị cáo Hoàng Hồng K, người đàn ông tên T với

người sử dụng số thuê bao di động 0846818282. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét, xử lý trong vụ án này.

[12] Đối với các anh Hà Đức Qh, Triệu Mạnh H và Lưu Văn L đều không biết việc Hoàng Hồng K buôn bán pháo nổ. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý.

[13] Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12K1-2906 do Hoàng Hồng K sử dụng để chở pháo là xe mô tô của ông Hoàng Văn D, sinh năm 1965, trú tại thôn B, xã T, huyện C (là bố đẻ của bị cáo Hoàng Hồng K). Ông Hoàng Văn D không biết bị cáo Hoàng Hồng K sử dụng chiếc xe mô tô để vận chuyển pháo và Cơ quan điều tra không thu giữ đối với chiếc xe mô tô này. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý trong vụ án này.

[14] Đối với 01 (một) bao tải dứa được bị cáo Hoàng Hồng K dùng để đựng pháo vận chuyển từ biên giới về nhà, quá trình điều tra bị cáo khai nhận đã vứt bỏ, không nhớ ở đâu nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý trong vụ án này.

[15] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 04 (bốn) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn và 01 (một) thùng cát tông đã được Cơ quan điều tra tiêu hủy theo đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chỉ cần xác nhận. Đối với 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, lưng máy có chữ Oppo, đã qua sử dụng do bị cáo sử dụng để liên lạc thực hiện việc mua bán pháo nổ nên tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước.

[16] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[17] Đối với lời bào chữa của Người bào chữa cho bị cáo: Lời bào chữa về tội danh là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Lời bào chữa về đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là chưa phù hợp với quy định của pháp luật. Do bị cáo không đủ điều kiện được áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định của Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[18] Các ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[19] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm k khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 50, 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Hồng K phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Hồng K 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 12 năm 2020.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Hồng K.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, lưng máy có chữ Oppo, đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/4/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

Xác nhận cơ quan điều tra đã tiêu hủy 04 (bốn) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn và 01 (một) thùng cát tông.

5. Về án phí: Bị cáo Hoàng Hồng K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 01-6-2021).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn.
- Sở Tư pháp, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hứa Văn Nghiệp